

TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II
NHÓM CM: MĨ THUẬT

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC NĂM HỌC 2022- 2023

MÔN MĨ THUẬT 8

Cả năm: 35 tuần (35 tiết)

Học kì I: 18 tuần (18 tiết)

Học kì II: 17 tuần (17tiết)

STT	Tiết	Chương/Bài học (Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt	Sử dụng TBDH; Ứng dụng CNTT	Nội dung GD tích hợp	Hướng dẫn thực hiện	Ghi chú
1	1	HỌC KÌ I Vẽ trang trí – Trang trí quạt giấy	Học sinh hiểu ý nghĩa, công dụng và vẻ đẹp của chiếc quạt giấy. Tạo dáng và trang trí được quạt giấy. Yêu thích các sản phẩm truyền thống của dân tộc	Coppa, thước kẻ 1m, PHTM			
2	2	Thường thức Mỹ thuật – Sơ lược về Mỹ thuật thời Lê (Từ thế kỷ XV đến đầu thế kỷ XVIII)	HS nắm bắt được bối cảnh lịch sử và vài nét khái quát về mỹ thuật thời Lê thông qua các loại hình Nghệ thuật Học sinh yêu thích môn học, nhận thức đúng đắn về nghệ thuật dân tộc, có thái độ trân trọng, giữ gìn những giá trị văn hóa của dân tộc.	CNTT			TT
3	3	Thường thức Mỹ thuật – Một số công trình tiêu biểu của Mỹ thuật thời Lê	Học sinh hiểu biết vẻ đẹp và giá trị nghệ thuật của một số công trình mỹ thuật thời Lê. Học sinh yêu thích môn học, có thái	CNTT			

			độ trân trọng, giữ gìn những giá trị văn hóa của dân tộc.				
4	4	Tạo dáng và trang trí mặt nạ. (tiết 1)	Học sinh hiểu được đặc điểm và cách tạo dáng, trang trí mặt nạ cơ bản. Yêu thích môn học, phát huy tính sáng tạo, cảm nhận được giá trị và vẻ đẹp của trang trí trong đời sống.	Thước kẻ, compa, PHTM			
5	5	Tạo dáng và trang trí mặt nạ (tiết 2)	Học sinh biết cách vẽ màu trang trí mặt nạ.	CNTT			
6	6	Vẽ theo mẫu – Vẽ tĩnh vật (Lọ và quả; Tiết 1)	Học sinh hiểu được đặc điểm của tranh Tĩnh vật và phương pháp vẽ Tĩnh vật. Yêu thích vẻ đẹp của tự nhiên và vẻ đẹp của tranh tĩnh vật.	Mẫu vật lọ hoa và quả thật, CNTT			
7	7	Vẽ theo mẫu – Vẽ tĩnh vật (Lọ và quả; Tiết 2)	Học sinh biết cách vẽ màu trong tranh Tĩnh vật. Học sinh biết sắp xếp màu sắc trên vật mẫu, nhận xét tinh tế, thể hiện bài vẽ có tình cảm, có phong cách riêng.	Mẫu vật lọ hoa và quả thật, CNTT			
8	8	Kiểm tra giữa kì I: Vẽ trang trí – Tạo dáng và trang trí chậu cảnh.	Học sinh tạo dáng và trang trí được chậu cảnh HS có thái độ nghiêm túc khi làm bài kiểm tra, đồng thời thông qua bài học HS có ý thức làm đẹp trong cuộc sống hàng ngày.				

9	9	Chủ đề: “Uống nước nhớ nguồn” Tiết 1: Vẽ tranh – Đề tài Ngày nhà giáo Việt Nam (Vẽ hình)	Học sinh nắm bắt được đặc điểm của đề tài và phương pháp vẽ tranh về đề tài . Học sinh yêu thích môn học, yêu mến thầy cô giáo, cảm nhận được vẻ đẹp của hình tượng người giáo viên thông qua tranh vẽ.	Tranh ảnh, CNTT			
10	10	Chủ đề: “Uống nước nhớ nguồn” Tiết 2: Vẽ tranh – Đề tài Ngày nhà giáo Việt Nam (Vẽ màu)	Học sinh vẽ được tranh đúng chủ đề, thể hiện bố cục chặt chẽ, màu sắc hài hòa.	Tranh ảnh, CNTT			
11	11	Chủ đề: “Uống nước nhớ nguồn” Tiết 3: Vẽ tranh – Đề tài Gia đình. (Vẽ hình)	Học sinh nắm bắt được đặc điểm của đề tài và phương pháp vẽ tranh về đề tài này. Học sinh yêu thích môn học, yêu mến người thân trong gia đình.	Tranh ảnh, CNTT			
12	12	Chủ đề: “Uống nước nhớ nguồn” Tiết 4: Vẽ tranh – Đề tài Gia đình. (Vẽ màu)	Học sinh vẽ được tranh đúng chủ đề, thể hiện bố cục chặt chẽ, màu sắc hài hòa.	Tranh ảnh, CNTT			
13	13	Thường thức Mỹ thuật – Sơ lược về Mỹ thuật Việt Nam giai đoạn từ 1954-1975	Học sinh nắm bắt được khái quát về bối cảnh lịch sử và những thành tựu của mỹ thuật cách mạng Việt Nam giai đoạn 1954-1975. Học sinh yêu thích môn học, nhận thức đúng đắn về nghệ thuật dân tộc, có thái độ trân trọng, giữ gìn những giá trị văn hóa của dân tộc.	CNTT	Phân tích công lao, vai trò của Bác Hồ trong hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ		TT

14	14	Thường thức Mỹ thuật – Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của Mỹ thuật Việt Nam giai đoạn từ 1954-1975.	Học sinh nắm bắt được thân thế, sự nghiệp và đặc điểm về phong cách sáng tác một số TP tiêu biểu của một số họa sĩ nổi tiếng giai đoạn này. Có thái độ trân trọng, giữ gìn những giá trị văn hóa của dân tộc.	CNTT	Phân tích ý nghĩa của giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học - Nghệ thuật và các tác phẩm Kết nạp Đảng ở Điện Biên Phủ		
15	15	Vẽ trang trí – Trình bày bìa sách (Tiết 1)	Hs nắm hiểu đặc điểm, mục đích và phương pháp trình bày bìa sách. Yêu thích môn học, nhận thức đúng đắn giá trị của nghệ thuật trang trí trong cuộc sống hàng ngày, yêu quý và trân trọng sách vở.	Một số bìa sách, thước kẻ dài, CNTT			
16	16	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I Vẽ tranh – Đề tài Ước mơ của em (tiết 1)	Học sinh biết cách thể hiện điều mong muốn, ước mơ của mình thông qua bài kiểm tra cuối kì I. Vẽ được tranh đúng đề tài (vẽ hình) Qua bài các em có ý thức học tập tốt hơn, rèn luyện mình tốt hơn để thực hiện ước mơ của mình.	Tranh ảnh, CNTT			
17	17	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - Vẽ tranh – Đề tài Ước mơ của em (tiết 2)	HS thể hiện màu sắc hài hòa cho tranh.				
18	18	Vẽ trang trí – Trình bày bìa sách (Tiết 2)	Hs biết cách vẽ màu trong trình bày bìa sách Học sinh yêu thích môn học, nhận thức đúng đắn giá trị của nghệ thuật trang trí trong cuộc sống hàng ngày, yêu quý và trân trọng sách vở.	Một số bìa sách, thước kẻ dài, CNTT			

19	19	HỌC KÌ II Vẽ trang trí – Trình bày khẩu hiệu	Học sinh hiểu được ý nghĩa, nội dung, kiểu chữ và cách trình bày một câu khẩu hiệu Học sinh yêu thích môn học, hiểu rõ những giá trị mà mỹ thuật đem lại cho đời sống hàng ngày.	Thước kẻ 1m, CNTT			
20	20	Chủ đề: “Chân dung” Tiết 1: Vẽ theo mẫu – Vẽ chân dung	Học sinh nắm bắt được đặc điểm của tranh chân dung và phương pháp vẽ tranh chân dung. Học sinh yêu thích bài học, cảm nhận được vẻ đẹp tự nhiên của con người trong tranh.	Tranh, ảnh, CNTT	Phân tích vẻ đẹp trên nét mặt và những phẩm chất tốt đẹp của bác Hồ, những tình cảm của Bác dành cho thiếu niên nhi đồng qua bức "Chân dung Bác Hồ"; "Bác Hồ với thiếu nhi ba miền Trung, Nam, Bắc"		
21	21	Chủ đề: “Chân dung” Tiết 2: Vẽ theo mẫu – Vẽ chân dung.	Học sinh biết cách vẽ màu trong vẽ tranh chân dung. Cảm nhận được vẻ đẹp tự nhiên của con người và con người trong tranh.	Tranh, ảnh, CNTT			
22	22	Vẽ theo mẫu – Xé dán tĩnh vật lọ hoa và quả (Tiết 1)	Học sinh hiểu được đặc điểm của mẫu và nắm bắt cách dùng giấy xé dán lọ hoa và quả. Xé dán giấy được một bức tranh lọ hoa và quả theo ý thích Học sinh yêu thích môn học, cảm nhận vẻ đẹp của tranh xé dán.	Lọ hoa và quả, CNTT			

23	23	Vẽ theo mẫu – Xé dán tĩnh vật lọ hoa và quả (Tiết 2)	Học sinh hiểu được đặc điểm của mẫu và nắm bắt biết cách dùng giấy xé dán lọ hoa và quả. Xé dán giấy được một bức tranh lọ hoa và quả theo ý thích Học sinh yêu thích môn học, cảm nhận vẻ đẹp của tranh xé dán.	Lọ hoa và quả, CNTT			
24	24	Vẽ trang trí – Vẽ tranh cổ động (Tiết 1).	Học sinh hiểu khái niệm, đặc điểm của tranh cổ động. Học sinh yêu thích môn học, phát huy tính sáng tạo, tưởng tượng. Vẽ được hình	PHTM			
25	25	Kiểm tra giữa kì II: Vẽ trang trí – Trang trí lều trại	Học sinh tạo dáng và trang trí được lều trại HS có thái độ nghiêm túc khi làm bài kiểm tra, đồng thời thông qua bài học HS có ý thức làm đẹp trong cuộc sống hàng ngày.				
26	26	Vẽ trang trí – Vẽ tranh cổ động (Tiết 2).	Học sinh biết cách vận dụng màu trong tranh cổ động. Vẽ được màu trong tranh. Qua bài, học sinh có ý thức hơn trong việc tìm hiểu vẻ đẹp của tranh cổ động thông qua hình tượng khái quát.	CNTT			
27	27	Vẽ theo mẫu –Giới thiệu tỉ lệ cơ thể người và tập vẽ dáng người (tiết 1)	Học sinh nắm được tỉ lệ cơ thể người qua các giai đoạn Học sinh biết cách tính tỉ lệ cơ thể người. Rèn luyện kĩ năng quan sát, phân tích hình ảnh con người. Giáo dục ý thức tìm hiểu tỉ lệ, quan	Tranh, ảnh, CNTT			

			sát tự nhiên.				
28	28	Vẽ theo mẫu –Giới thiệu tỉ lệ cơ thể người và tập vẽ dáng người (tiết 2)	Học sinh biết cách nắm bắt hình dáng, tư thế hoạt động của con người, biết cách vẽ dáng người sinh động.	CNTT		Học ngoài trời	
29	29	Vẽ tranh – Minh họa truyện cổ tích (Tiết 1)	Học sinh biết cách trang trí bìa một cuốn truyện cổ tích bằng tranh minh họa. Học sinh nắm được đặc điểm của tranh minh họa truyện cổ tích. HS yêu thích truyện cổ tích trong và ngoài nước.	Truyện các loại, CNTT			
30	30	Vẽ tranh – Minh họa truyện cổ tích (Tiết 2)	Học sinh biết chọn màu sắc vẽ phù hợp với nội dung câu chuyện HS yêu thích truyện cổ tích trong và ngoài nước.	Truyện các loại, CNTT			
31	31	Thường thức Mỹ thuật – Sơ lược về Mỹ thuật hiện đại phương Tây cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX.	Học sinh nắm được bối cảnh xã hội hiện đại Phương Tây giai đoạn từ cuối thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX và trào lưu Mỹ thuật hiện đại giai đoạn này với các trường phái hội họa mới phát triển. Giáo dục học sinh ý thức rèn luyện, học tập trước tinh thần sáng tác nghệ thuật của giới họa sĩ.	CNTT			TT
32	32	Thường thức Mỹ thuật – Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của trường phái hội họa Ấn tượng.	Nắm được kiến thức về hội họa Ấn tượng và tìm hiểu kĩ hơn về tác giả tiêu biểu của trường phái hội họa này. Biết cách tìm tòi, khám phá vẻ đẹp của tác phẩm. Rèn luyện khả năng	CNTT			

			quan sát, phân tích tác phẩm. Qua bài học, học sinh thấy yêu thích hơn việc tìm hiểu tác giả, tác phẩm và sáng tạo trong đề tài.				
33	33	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II Vẽ tranh – Đề tài tự chọn (Tiết 1)	HS vẽ được một tranh có nội dung đề tài như: thiếu nhi vui chơi, học tập, lao động, lễ hội, phong cảnh, chân dung... HS có tư duy tốt trong việc tìm chọn nội dung đề tài. HS có thái độ học tập nghiêm túc và có ý thức khi vẽ bài kiểm tra cuối kì II	Tranh, ảnh, CNTT	Phân tích bức tranh vẽ của học sinh "Chào mừng sinh nhật Bác"		
34	34	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II Vẽ tranh – Đề tài tự chọn (Tiết 2)	HS vẽ được màu cho tranh và có thái độ học tập nghiêm túc và có ý thức khi vẽ bài kiểm tra cuối kì II				
35	35	Trung bày kết quả học tập	Trung bày đánh giá toàn bộ kết quả học tập của cả lớp trong 1 năm học. HS biết cách sắp xếp bố trí treo tranh khoa học. Có thái độ nghiêm túc và có tinh thần xây dựng góp ý bài cho các bạn tốt	CNTT			

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC NĂM HỌC 2022- 2023
MÔN MĨ THUẬT 9

Học kì II: 17 tuần (17tiết)

STT	Tiết	Chương/Bài học (Chủ đề)	Yêu cầu cần đạt	Sử dụng TBDH; UD CNTT	Nội dung GD tích hợp	Hướng dẫn thực hiện	Ghi chú
1	1	Thường thức Mỹ thuật – Sơ lược về Mỹ thuật thời Nguyễn (1802-1945)	-HS hiểu biết về sự ra đời của nhà Nguyễn và tình hình kinh tế - chính trị xã hội thời Nguyễn. - Nắm chắc nội dung các loại hình nghệ thuật. - Trân trọng yêu quý những giá trị truyền thống, biết ơn thế hệ người đi trước. - HS viết một đoạn văn nêu cảm nghĩ của mình về Mỹ thuật thời Nguyễn.	Tranh, ảnh, các bài viết trên sách báo liên quan đến bài học. CNTT			
2	2	Vẽ theo mẫu – Vẽ tĩnh vật (tiết 1)	-Học sinh biết cách bày mẫu và vẽ được hình một số mẫu. - Yêu quý vẻ đẹp của những vật mẫu qua bố cục đường nét, màu sắc. - HS xác định được nguyên vật liệu để thực hành.	Mẫu vật, đất nặn, giấy màu... CNTT			
3	3	Vẽ theo mẫu – Vẽ tĩnh vật (tiết 2)	- Học sinh biết được cách vẽ màu tranh tĩnh vật và vẽ được màu bài vẽ “Lọ hoa, quả và hoa”. - Yêu quý vẻ đẹp của những vật mẫu qua bố cục đường nét, màu sắc. - HS vẽ hoặc xé dán, hoặc tạo sản phẩm 1 lọ hoa và quả bằng các chất	Mẫu vật, đất nặn, đất sét, các nguyên CNTT			

			liệu khác nhau.				
4	4	Vẽ tranh - Đề tài phong cảnh quê hương (tiết 1)	- HS hiểu về đề tài phong cảnh là tranh diễn tả vẻ đẹp của thiên nhiên thông qua cảm thụ và sáng tạo của người vẽ. - HS biết chọn, cắt và vẽ được một tranh phong cảnh theo ý thích. - HS yêu mến phong cảnh quê hương, đất. - Hs viết 1 đoạn văn giới thiệu về cảnh đẹp quê hương mình.	Tranh, ảnh, bìa, kéo, băng dính..CNTT			
5	5	Vẽ tranh - Đề tài phong cảnh quê hương (tiết 2)	- HS hiểu cách vẽ màu trong tranh phong cảnh. - HS biết chọn và vẽ màu được một tranh phong cảnh theo ý thích. - HS yêu mến phong cảnh quê hương, đất. - Đóng khung tranh treo trang trí phòng học, lớp học...	Tranh, ảnh, bìa, kéo, băng dính..CNTT			
6	6	Vẽ trang trí - Trang trí hội trường	- Học sinh hiểu sơ lược kiến thức về trang trí hội trường. - Vẽ được phác thảo trang trí hội trường. - Thấy được vẻ đẹp và sự cần thiết của trang trí hội trường. - HS làm được mô hình hội trường 2D, 3D trên các chất liệu như xốp, bìa cứng...	Thước kẻ 1m, bìa, kéo, keo, xốp... CNTT	Phân tích ý nghĩa của hình tượng Bác Hồ trong trang trí hội trường		

7	7	Chủ đề: “Thời trang và cuộc sống” Tiết 1: Vẽ trang trí – Tạo dáng và trang trí thời trang	- Học sinh hiểu biết về tạo dáng và trang thời trang. - Rèn luyện kỹ năng, phát huy khả năng tư duy, sáng tạo ứng dụng trong cuộc sống. - Học sinh biết cảm thụ và trân trọng những giá trị của nghệ thuật trang trí khi vận dụng vào cuộc sống. - HS biết sử dụng các nguyên liệu sẵn có để thiết kế được những bộ trang phục cho búp bê, thú cưng...	Các nguyên liệu như vải, giấy, bìa, kim chỉ kéo, ... CNTT			
8	8	Kiểm tra giữa kì I: Vẽ trang trí - Tạo dáng và trang trí túi xách	Học sinh biết cách tạo dáng và trang trí được túi xách. HS có thái độ nghiêm túc khi làm bài kiểm tra, HS có ý thức làm đẹp trong cuộc sống hàng ngày.	Các nguyên liệu như vải, giấy, bìa, kim chỉ, kéo, dây...			
9	9	Chủ đề: “Thời trang và cuộc sống” Tiết 2: Vẽ trang trí – Tạo dáng và trang trí thời trang	- Học sinh biết tạo dáng một số mẫu thời trang theo ý thích. - Học sinh coi trọng những sản phẩm văn hoá mang bản sắc dân tộc. - HS sử dụng các nguyên liệu đã chuẩn bị ở tiết 1 để thiết kế được những bộ trang phục cho búp bê, thú cưng... - HS giới thiệu được sản phẩm của mình với các bạn trong lớp.	Các nguyên liệu như vải, giấy, bìa, kim chỉ kéo, ... CNTT			
10	10	Vẽ theo mẫu – Tập vẽ dáng người	- Học sinh hiểu được sự thay đổi của dáng người ở các tư thế hoạt động... - Biết cách và vẽ được dáng người ở các tư thế khác nhau. Thích quan sát, tìm hiểu các hoạt động xung quanh.	Tranh, ảnh, đất nặn, đất sét, ... CNTT			

			- HS sử dụng các nguyên liệu khác như đất sét, đất nặn, dây thép... để tạo được các dáng người 3D....				
11	11	Vẽ tranh – Đề tài Lễ hội (tiết 1)	-Học sinh biết cách tìm, chọn nội dung buổi lễ hội và vẽ được tranh về đề tài lễ hội (vẽ hình). Yêu quê hương và những lễ hội của dân tộc và tự hào về nơi mình đang sống. - HS viết được bài viết từ 15 đến 20 câu giới thiệu về lễ hội quê hương em.	Tranh, ảnh, bìa, kéo, băng dính..CNTT			
12	12	Vẽ tranh – Đề tài Lễ hội (tiết 2)	-Học sinh biết cách vẽ màu tranh đề tài lễ hội. - HS dựng được mô hình lễ hội bằng các nguyên liệu sẵn có trong cuộc sống.	Tranh, ảnh, bìa, kéo, băng dính..CNTT			
13	13	Vẽ trang trí - Tập phóng tranh ảnh	-Học sinh biết cách phóng tranh ảnh, phục vụ cho sinh hoạt học tập. Phóng được tranh ảnh đơn giản. - Có thói quen quan sát và cách làm việc kiên trì, chính xác. - HS phóng được các tranh ảnh bản đồ của các môn học khác như địa lý, lịch sử...	Thước kẻ 1m, CNTT			
14	14	Thường thức Mỹ thuật – Sơ lược về Mỹ thuật các dân tộc ít người ở Việt Nam.	-Học sinh hiểu sơ lược về nghệ thuật các dân tộc ít người ở Việt Nam. - Thấy được sự phong phú, đa dạng của nền nghệ thuật dân tộc Việt Nam. - Có thái độ tôn trọng, yêu quý và có ý thức bảo vệ các di sản nghệ - HS có thể dùng đất nặn, đất sét tạo	Tranh, ảnh, bìa, kéo, đất nặn, đất sét...CNTT			TT

			được các dáng người theo phong cách tượng nhà mồ Tây Nguyên.				
15	15	Thường thức Mỹ thuật – Chạm khắc gỗ đình làng Việt Nam	- Học sinh hiểu sơ lược về nghệ thuật chạm khắc gỗ đình làng VN. - Cảm nhận được vẻ đẹp của chạm khắc gỗ đình làng. - Có thái độ yêu quý, trân trọng và giữ gìn các công trình văn hoá lịch - HS có thể dùng đất nặn, đất sét tạo được các dáng người theo phong cách ngẫu hứng của các nghệ nhân xưa.	Tranh, ảnh, bìa, kéo, đất nặn, đất sét ... CNTT			
16	16	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II: Vẽ tranh – Đề tài tự do	-HS vẽ được một tranh có nội dung đề tài: thiếu nhi vui chơi, học tập, lao động, lễ hội, phong cảnh, chân dung... - Hoặc làm sản phẩm 3D về 1 nội dung em yêu thích. Có thái độ học tập nghiêm túc và có ý thức khi vẽ bài kiểm tra cuối kì II	Tranh, ảnh, bìa, kéo, đất nặn, đất sét, vải, cây cỏ hoa lá.....			
17	17	Thường thức Mỹ thuật – Sơ lược về một số nền Mĩ thuật Châu Á	-Học sinh hiểu biết sơ lược về một số nền nghệ thuật và một số công trình mĩ thuật Châu Á. - Hiểu về lịch sử và mối quan hệ, giao lưu văn hoá giữa các nước trong khu vực. - HS viết 1 đoạn văn về cảm nhận của mình khi học về một số nền Mĩ thuật Châu Á, tập	Tranh, ảnh, các bài viết trên sách báo liên quan đến bài học CNTT			